



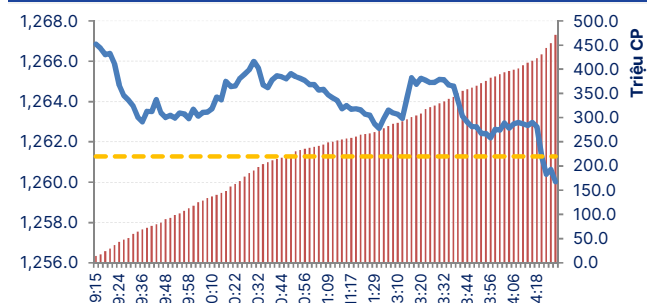
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/11/2024

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,259.75	227.49
% Thay đổi	↓ -0.12%	↓ -0.12%
KLGD (CP)	465,007,205	41,140,048
GTGD (tỷ đồng)	12,461.88	723.48
Tổng cung (CP)	1,874,527,777	86,473,100
Tổng cầu (CP)	2,208,008,581	65,428,600

Diễn biến VN-INDEX



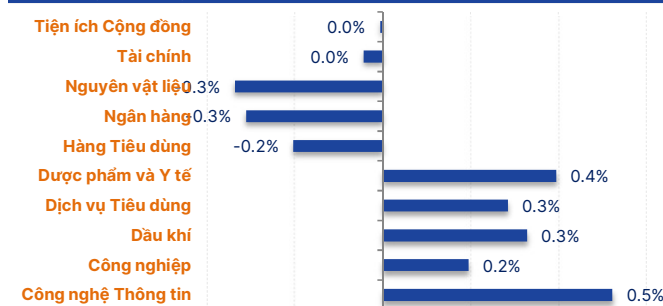
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-41.32	KBC	VND	29.70
-47.67	VCB	DXG	30.77
-67.47	CMG	TCB	40.75
-85.65	MSN	STB	42.94
-103.75	VHM	MWG	47.64

GT Bán : -1893.82

1503.21 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên phục hồi tích cực dưới ảnh hưởng của bầu cử Mỹ. Thị trường tâm lý hứng khởi hơn, VN-INDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên lên gần vùng giá 1.270 điểm. Áp lực điều chỉnh sau đó gia tăng dần dưới ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Kết phiên VN-INDEX giảm -1,53 điểm (-0,12%) về 1.259,75 điểm. Thanh khoản giảm với khối lượng khớp lệnh giảm -6,42% tại HOSE so với phiên trước, khoảng 75% mức trung bình. Độ rộng thị trường khá cân bằng khi có 147 cổ phiếu tăng giá, 148 cổ phiếu giảm giá và 62 cổ phiếu giữ giá tham chiếu, thể hiện mức độ phân hóa tốt. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay với -390,8 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2411 giảm -6,30 điểm (-0,47%), đóng cửa tại 1.334,70 điểm. Chênh lệch +8,05 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2412 VN30F2503 VN30F2506 chênh lệch từ +10,45 điểm đến +11,95 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -11,21% so với phiên trước, và ngang bằng mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2411, khả năng vận động trong biên độ 1.330 - 1.370 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 62.142 nhiều hơn so với phiên gần nhất là 51.992 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX cải thiện hơn, tích lũy trên vùng hỗ trợ quanh 1.250 điểm, giá trung bình 20 phiên cũng như đỉnh giá năm 2023. Kháng cự gần nhất quanh 1.270 điểm, giá trung bình 20 phiên hiện nay. Để xu hướng ngắn hạn VN-INDEX cải thiện thì cần vượt vùng kháng cự mạnh quanh 1.270 điểm, với khối lượng gia tăng tốt. Xu hướng trung hạn VN-INDEX tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.250 điểm, hướng đến vùng giá 1.300 điểm. Trong đó vùng giá 1.300 điểm, vùng kháng cự rất mạnh tương đương vùng giá cao nhất đầu từ đầu năm 2024 và đỉnh giá tháng 06-08/2022.

Trong ngắn hạn, thị trường phân hóa mạnh trong vùng giá cao nhất năm 2023. Đây là vùng giá tương đối hợp lý, mở ra các vị thế mua lướt, tích lũy. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Tỉ trọng dưới mức trung bình có thể xem xét, chọn lọc giải ngân các mã cơ bản tốt, có quý III tăng trưởng tốt, kỳ vọng tiếp tục duy trì tăng trưởng trong cuối năm. Tuy nhiên hạn chế mua đuổi khi VN-INDEX hướng đến vùng giá quanh 1.270 điểm. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/11/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
VLB	40.05	36-37	42-44	34	8.8	44.0%	147.6%	Theo dõi giải ngân
SIP	79.40	68-70	80-81	66	14.0	16.0%	55.7%	Theo dõi giải ngân
LHG	36.75	32-34	39-40	30	9.2	34.4%	31.6%	Theo dõi giải ngân
DPR	38.75	38-39	44-45	36	13.2	21.8%	19.3%	Theo dõi giải ngân
CMG	53.00	50.5-52.5	57-58	48	31.7	22.3%	-9.6%	Theo dõi giải ngân
IDC	57.70	53-54.5	61-62	51	8.7	57.6%	217.5%	Theo dõi giải ngân
SCS	81.30	72-74	83-84	69	12.7	55.0%	45.6%	Theo dõi giải ngân
PHP	28.68	27.5-28.5	32-33	26	12.4	18.4%	162.2%	Theo dõi giải ngân
DTD	26.50	24.5-25.5	30-31	23	10.8	97.4%	171.9%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.86	16.8	26-28	15.5	-5.6%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	33.70	33.2	40-41	35	1.5%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	11.70	12.8	14.4-14.8	13	-8.6%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	21.34	21.9	27-28	22	-2.5%	Nắm giữ
11/6/2024	DTD	26.50	25.5	30-31	24	3.9%	Nắm giữ
11/6/2024	IDC	57.70	56.3	61-62	54	2.5%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Ông Tập chúc mừng ông Trump, đề nghị 'hợp tác thay vì đối đầu'

Ông Tập bày tỏ với ông Trump rằng hai nước phải "hòa hợp và tăng cường đối thoại, giải quyết hợp lý những khác biệt, mở rộng hợp tác cùng có lợi và tìm ra cách đúng đắn để hòa hợp trong kỷ nguyên mới, mang lại lợi ích cho hai nước và thế giới". Chủ tịch Tập Cận Bình chỉ ra rằng lịch sử cho thấy Trung Quốc và Mỹ được hưởng lợi khi hợp tác và chịu tổn hại khi đối đầu", CCTV nêu thêm. "Mối quan hệ Trung - Mỹ ổn định, lành mạnh và bền vững có lợi cho cả hai nước và phù hợp với mong đợi của cộng đồng quốc tế". Ông Trump chưa lên tiếng về tuyên bố của Chủ tịch Trung Quốc. Trong giai đoạn tranh cử, ông Trump từng đe dọa sẽ áp thuế 60% với mọi hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ. Trong nhiệm kỳ đầu tiên, ông cũng đã phát động chiến tranh thương mại với Trung Quốc.

Hai cổ phiếu Việt Nam lọt rổ chỉ số cận biên lớn nhất của MSCI

MSCI vừa công bố danh sách review tháng 11/2024 với bộ chỉ số quan trọng nhất của thị trường cận biên MSCI Frontier Markets Index. Theo đó, MSCI Frontier Market Index bổ sung tổng cộng 4 mã cổ phiếu và loại ra 5 mã. Trong đó, 2 mã cổ phiếu Việt Nam được thêm mới là Dabaco (DBC) và VPBank (VPB). Không cổ phiếu Việt nào bị loại.

Tại ngày 31/10, Việt Nam vẫn là quốc gia chiếm tỷ trọng cao nhất trong rổ chỉ số của MSCI Frontier Market Index với tỷ lệ 25%. Xếp thứ 2 là Romania với gần 13%. Trong top 10 cổ phiếu chiếm tỷ trọng cao nhất, Việt Nam cũng góp mặt 2 đại diện là HPG và VHM, lần lượt xếp thứ 4 và thứ 8.

Các thay đổi sẽ có hiệu lực sau giờ đóng cửa phiên ngày 29/11. Lần review tiếp theo sẽ diễn ra vào 11/2/2025 theo giờ CEST (múi giờ UTC +1, giờ châu Âu), tức rạng sáng ngày 12/02/2025 theo giờ Việt Nam.

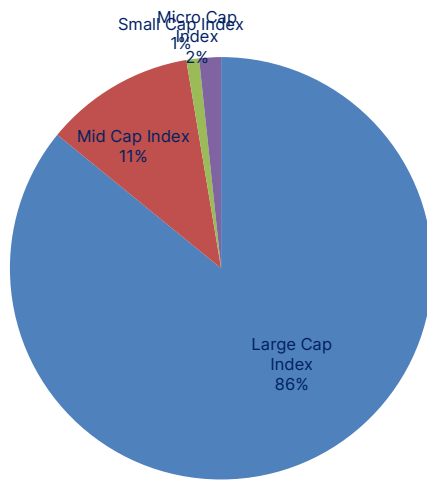
CEO SHS: Tự tin sẽ cán đích lợi nhuận 2024, đang tiến hành thủ tục tăng vốn lên 17.000 tỷ đồng

Ông Nguyễn Chí Thành, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) cho biết công ty tự tin hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, nằm trong top công ty chứng khoán lãi nghìn tỷ đồng năm 2024, tiền đề để thực hiện thành công kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 17.000 tỷ đồng. SHS cũng có kế hoạch tăng vốn lên 17.000 tỷ đồng (phát hành 40,6 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023; phát hành 40,6 triệu cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cổ phần; chào bán thêm 813,1 triệu cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và 5 triệu cổ phiếu ESOP) và đã được ĐHCĐ thông qua. Hiện tại, SHS đang tiến hành thực hiện các thủ tục, hồ sơ tăng vốn theo quy định. Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt thì HĐQT SHS sẽ cân nhắc thời điểm phù hợp. SHS sẽ không phát hành bằng mọi giá mà căn cứ vào thời điểm phù hợp của thị trường, thị giá cổ phiếu SHS và giá trị sổ sách tại thời điểm chào bán để có quyết định giá phát hành bảo đảm lợi ích của cổ đông và công ty. Sau khi tăng vốn, SHS trở thành công ty chứng khoán có quy mô vốn lớn, nền tảng tài chính vững vàng, cộng hưởng với đội ngũ nhân sự chuyên môn, nhiều năm kinh nghiệm, sẽ đáp ứng các nhu cầu về cho vay ký quỹ, sản phẩm tài chính cấu trúc cho khách hàng. Năng lực cạnh tranh của SHS được củng cố trên vị thế cạnh tranh cao hơn, kỳ vọng sẽ ngày càng hiệu quả cho vốn góp của cổ đông.

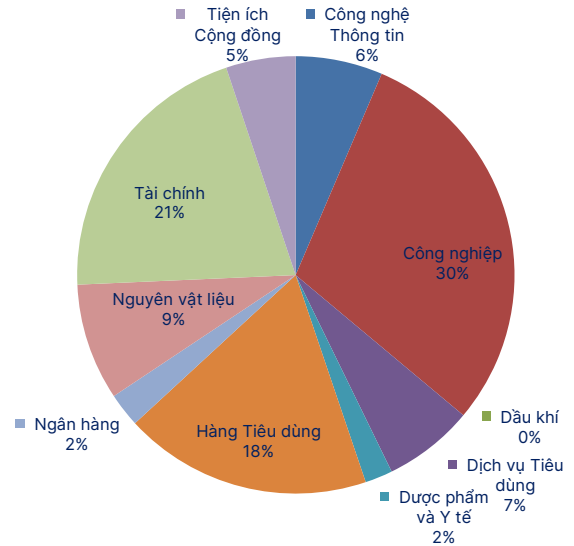
9 tháng đầu năm 2024, tổng doanh thu hoạt động SHS 1.440 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ. Nhờ kiểm soát tốt chi phí, đặc biệt hoạt động tự doanh mang lại hiệu quả tốt đã góp phần đưa lãi trước thuế SHS đạt gần 953 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ 2023. So với kế hoạch doanh thu 1.844 tỷ đồng (tăng 26% so với 2023), lãi trước thuế 1.035 tỷ đồng (tăng 51%), thì sau 9 tháng, SHS hoàn thành được 78% kế hoạch doanh thu và 92% chỉ tiêu lợi nhuận cả năm. Với kết quả tích cực này, SHS sẽ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được ĐHCĐ giao, lọt top CTCK báo lãi nghìn tỷ đồng trong năm 2024.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	519,227	19.4%	6,194	15.0	2.7
BID	273,906	17.8%	4,106	11.7	2.0
FPT	198,006	23.1%	5,126	26.3	5.6
CTG	192,783	16.2%	4,035	8.9	1.4
VHM	180,924	10.2%	4,700	8.8	0.8

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	22,781,700	0.9%	207	81.7	0.8
NVL	18,172,883	-5.8%	(1,260)	-	0.5
HPG	16,181,001	11.4%	1,905	14.1	1.5
VHM	16,125,700	10.2%	4,700	8.8	0.8
KBC	14,199,160	2.1%	549	52.5	1.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DXV	↑ 7.0%	-9.8%	(994)	-	0.4
SMA	↑ 7.0%	6.4%	717	14.0	0.9
TTE	↑ 6.9%	-1.7%	(178)	-	2.7
VTP	↑ 6.9%	22.6%	2,930	32.6	7.8
COM	↑ 6.9%	8.1%	2,450	11.8	1.0

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ANV	↓ -48.4%	1.5%	315	109.7	1.6
PC1	↓ -13.1%	6.3%	1,511	18.1	1.1
HRC	↓ -7.0%	3.5%	640	70.6	2.5
VSI	↓ -5.4%	9.5%	1,398	13.3	1.3
ADG	↓ -4.3%	7.2%	1,190	9.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	2,013,180	13.0%	1,716	8.6	1.1
DXG	1,799,099	0.9%	207	81.7	0.8
TCB	1,700,284	16.4%	3,207	7.5	1.2
STB	1,206,122	18.0%	4,641	7.7	1.3
HPG	1,064,786	11.4%	1,905	14.1	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	(2,500,128)	10.2%	4,700	8.8	0.8
OCB	(1,913,900)	10.3%	1,243	8.7	0.9
HDB	(1,449,500)	25.7%	4,476	5.9	1.4
KBC	(1,415,790)	2.1%	549	52.5	1.1
CMG	(1,253,700)	9.4%	1,678	30.5	2.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn